

Số: 92/2023/QĐCNTTLH

Đông Triều, ngày 25 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị Tuyết L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17/3/2023 về việc yêu cầu ly hôn của ông Lê Văn M,
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10/4/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Lê Văn M, sinh năm 1960, nơi thường trú: tổ 5, khu Dân Ch, phường Mạo Kh, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N.

Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1959, nơi thường trú: tổ 5, khu Dân Ch, phường Mạo Kh, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10/4/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10/4/2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị Tuyết L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị Tuyết L xác định có hai con chung Lê Tuấn M, sinh năm 1982 và Lê Tuấn A, sinh năm 1987, (các con chung đã thành niên) nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị Tuyết L cùng khẳng định không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung không có.

- Về các vấn đề khác: không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- THADS thị xã Đông Triều;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường Mạo Khê, tx Đông Triều);
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Vi Thanh Hà